

CHƯƠNG TRÌNH HÀNH ĐỘNG

Thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia

Căn cứ Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia (sau đây gọi tắt là Nghị quyết 57-NQ/TW), thực hiện Chương trình hành động số 42-CTr/TU ngày 10/04/2025 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Hà Tĩnh về thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW, Ban Chấp hành Đảng bộ xã Sơn Hồng xây dựng Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết với những nội dung chính sau,

I-MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Quán triệt và cụ thể hoá Nghị quyết số 57-NQ/TW để lãnh đạo, chỉ đạo các cấp uỷ, cơ quan, chính quyền và Đảng viên nhận thức đầy đủ, sâu sắc về vị trí, vai trò, tầm quan trọng của khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số, gắn với sự phát triển giàu mạnh, vượt bậc của tỉnh và quốc gia trong kỷ nguyên mới.
- Thống nhất nhận thức, tạo quyết tâm chính trị cao nhất; ưu tiên phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số, nâng cao năng lực cạnh tranh, tạo môi trường thuận lợi để thu hút đầu tư, nhân tài, công nghệ. Tạo bước chuyển mạnh mẽ về hạ tầng số, nhân lực số, hệ sinh thái khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo; tập trung xây dựng chính quyền số, thúc đẩy kinh tế số, xã hội số,... phù hợp với thực tiễn tại Hà Tĩnh và Chiến lược phát triển kinh tế - xã hội của đất nước.

2. Yêu cầu

- Bám sát các quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp của Nghị quyết số 57-NQ/TW, đề ra các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp cụ thể, rõ ràng, phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương. Các chỉ tiêu, nhiệm vụ phải khả thi, lộ trình rõ ràng, phân công trách nhiệm cụ thể, gắn với thời hạn thực hiện. Phân bổ nguồn lực phù hợp với từng nhiệm vụ, tránh đầu tư dàn trải, lãng phí. Cụ thể hóa mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp chiến lược gắn với kết quả, sản phẩm (theo tháng, quý, năm, giai đoạn); có cơ chế, công cụ đo lường, giám sát, đánh giá kết quả thực hiện.

- Huy động sự tham gia của các cấp, các ngành, doanh nghiệp và toàn xã hội đảm bảo đồng bộ, chặt chẽ, liên thông trong quá trình thực hiện.

- Thiết lập cơ chế giám sát, kiểm tra, đánh giá kết quả, chế độ báo cáo, sơ kết, tổng kết định kỳ. Công khai, minh bạch, huy động và sử dụng hiệu quả các nguồn lực đi kèm với trách nhiệm giải trình. Kết hợp chặt chẽ giữa mục tiêu trước mắt và lâu dài; vừa giải quyết những yêu cầu cấp bách vừa có tầm nhìn dài hạn trong phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số gắn Quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội của địa phương. Ưu tiên bố trí nguồn lực từ ngân sách nhà nước kết hợp việc huy động xã hội hóa trong đầu tư khoa học - công nghệ, chuyển đổi số, khởi nghiệp sáng tạo.

- Đẩy mạnh tuyên truyền, tạo sự đồng thuận và phát huy tính sáng tạo của toàn xã hội; phổ biến rộng rãi mục tiêu, lộ trình, cách làm. Đảm bảo tinh thần chủ động, tự duy năng động, sáng tạo, khuyến khích Nhân dân, cộng đồng doanh nghiệp, đội ngũ trí thức tham gia, đóng góp sáng kiến, nguồn lực; xây dựng phong trào thi đua nghiên cứu, phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số; khuyến khích tư duy đổi mới, cách làm sáng tạo, mạnh dạn thử nghiệm các mô hình, công nghệ, giải pháp mới. Kịp thời biểu dương, khen thưởng các điển hình tiêu biểu.

II- MỤC TIÊU

- Nâng cao năng lực nội sinh, sức cạnh tranh của nền kinh tế thông qua đẩy mạnh nghiên cứu và ứng dụng khoa học, công nghệ, nâng cao năng suất, chất lượng và giá trị gia tăng trong các ngành, lĩnh vực chủ lực; nâng cao đóng góp của chỉ số năng suất các nhân tố trong tăng trưởng GRDP của Hà Tĩnh.

- Thúc đẩy hoạt động đổi mới sáng tạo, hình thành hệ sinh thái khởi nghiệp, trung tâm nghiên cứu - phát triển, kết nối chặt chẽ cơ sở nghiên cứu với cơ sở đào tạo và doanh nghiệp; khơi dậy tinh thần sáng tạo và thu hút nguồn lực chất lượng cao từ trong và ngoài nước.

- Xây dựng chính quyền số, kinh tế số, xã hội số hiện đại, minh bạch, hiệu quả, đưa hoạt động quản lý, chỉ đạo, điều hành của tổ chức, cơ quan Đảng, Nhà nước lên môi trường số, dựa trên dữ liệu; cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn trình, tiện ích số thuận lợi cho người dân, doanh nghiệp, tạo đột phá trong cải cách hành chính, quản trị công và phát triển bền vững.

- Tái cấu trúc, xây dựng hạ tầng số thống nhất, ổn định, linh hoạt, ưu tiên áp dụng công nghệ điện toán đám mây, bảo đảm an toàn thông tin, an ninh mạng, 3 từng bước nâng cao chất lượng sống của người dân, góp phần chuyển dịch cơ cấu kinh tế theo hướng công nghiệp hóa, hiện đại hóa.

- Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, phát huy tiềm lực sáng tạo của mọi

tầng lớp xã hội, thúc đẩy liên kết vùng, đóng góp tích cực vào mục tiêu công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước đến năm 2030, tầm nhìn 2045..

III- NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Nâng cao nhận thức, đột phá về đổi mới tư duy, xác định quyết tâm chính trị mạnh mẽ, quyết liệt lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số

- Các cấp ủy, chi bộ tổ chức, quán triệt cho các cán bộ, đảng viên về các quan điểm, chủ trương để đổi mới về tư duy và nhận thức đầy đủ tầm quan trọng của khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số, xác định rõ trách nhiệm, chủ động triển khai thực hiện. Người đứng đầu phải trực tiếp phụ trách, chỉ đạo; cán bộ, đảng viên phải gương mẫu thực hiện.

- Xây dựng cụ thể chương trình, kế hoạch công tác hằng năm của cơ quan, tổ chức, đơn vị; kết quả thực hiện là tiêu chí đánh giá hiệu quả thực hiện nhiệm vụ, đánh giá thi đua, khen thưởng hằng năm. Bố trí phù hợp số lượng cán bộ có trình độ chuyên môn khoa học kỹ thuật trong cấp ủy các cấp. Phát huy tinh thần sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm của đội ngũ cán bộ, đảng viên trong phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số.

- Xây dựng chương trình tuyên truyền, giáo dục hiệu quả để nâng cao nhận thức về phát triển khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo, thực hiện chuyển đổi số trong cả hệ thống chính trị, người dân và doanh nghiệp. Triển khai phổ cập sâu rộng, nâng cao kiến thức khoa học, công nghệ, kiến thức số trong cán bộ, công chức và nhân dân; các phong trào phát huy sáng kiến, cải tiến nâng cao hiệu quả công việc, năng suất lao động; khơi dậy tinh thần tự lực, tự cường.

- Gắn trách nhiệm của người đứng đầu với kết quả thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW. Đưa kết quả thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW vào tiêu chí đánh giá, xếp loại, thi đua, khen thưởng, quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng, đề bạt, bổ nhiệm cán bộ.

- Mở rộng đa dạng các hình thức tôn vinh, biểu dương, khen thưởng kịp thời, xứng đáng các tổ chức, cá nhân có thành tích trong phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số; trân trọng sáng chế, sáng kiến nâng cao hiệu quả công tác, hiệu suất công việc, dù là nhỏ nhất.

2. Quyết liệt xóa bỏ các tư tưởng, rào cản đối với sự phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số, xây dựng cơ chế - chính sách đủ mạnh nhằm phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số

- Rà soát, sửa đổi, bổ sung các cơ chế, chính sách theo hướng dẫn của cấp có

SG SAA
ĐẢNG
XÃ
SƠN H
ĐỒ T

thâm quyền để tháo gỡ các điểm nghẽn, rào cản, tạo điều kiện chuyển giao công nghệ, đổi mới sáng tạo, phát triển nguồn nhân lực; cải cách phương thức quản lý, triển khai các nhiệm vụ khoa học và công nghệ phù hợp với từng loại hình nghiên cứu; cải cách cơ chế quản lý tài chính trong việc thực hiện nhiệm vụ khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số, đơn giản hoá tối đa các thủ tục hành chính; giao quyền tự chủ trong sử dụng kinh phí nghiên cứu khoa học, phát triển công nghệ.

- Đơn giản hóa thủ tục hành chính, tạo thuận lợi tối đa cho người dân, doanh nghiệp; Ứng dụng công nghệ số để tự động hóa quy trình, giảm thời gian xử lý hồ sơ, cung cấp các dịch vụ công trực tuyến chất lượng cao, phi địa giới hành chính; Tạo điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp công nghệ, startup tiếp cận đất đai, vốn, nhân lực.

- Thống nhất thực hiện các biện pháp nhằm tăng cường hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số. Bố trí đủ nguồn lực (nhân lực, vật lực, tài lực) để triển khai các nội dung, nhiệm vụ đề ra tại Chương trình hành động. Tăng tỷ lệ chi ngân sách cho hoạt động khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo

3. Tăng cường đầu tư, hoàn thiện hạ tầng cho khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số

- Thu hút, sử dụng có hiệu quả mọi nguồn lực đầu tư cho phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số.

- Tập trung ưu tiên phát triển, góp phần nâng cao tiềm lực khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số ở các lĩnh vực; chú trọng phát triển hạ tầng khoa học và công nghệ, nhất là hạ tầng công nghệ thông tin, chuyển đổi số,....;

- Đổi mới, nâng cao hiệu quả công tác thu hút đầu tư, đặc biệt là các nhà đầu tư lớn, có thương hiệu; ưu tiên thu hút các ngành có hàm lượng công nghệ cao, thân thiện môi trường.

- Tiếp tục thúc đẩy, khuyến khích khu vực tư nhân và doanh nghiệp đầu tư cho khoa học và công nghệ và khởi nghiệp sáng tạo; đẩy mạnh chuyển giao công nghệ, thúc đẩy nhanh việc ứng dụng khoa học, công nghệ vào sản xuất, kinh doanh, đổi mới công nghệ trong sản xuất và quản lý để nâng cao năng suất, chất lượng và sức cạnh tranh của sản phẩm, hàng hóa, dịch vụ của địa phương.

- Đẩy mạnh ứng dụng và phát triển công nghệ số. Khuyến khích đầu tư, mua, thuê các sản phẩm, dịch vụ số. Thực hiện dùng chung các nền tảng số do các cấp, các ngành, lĩnh vực đã triển khai, bảo đảm hoạt động.

- Xây dựng và thực hiện cơ chế hợp tác công tư để phát triển hạ tầng số hiện

đại, trong đó nguồn lực nhà nước là chủ yếu. Phát triển hạ tầng viễn thông, Internet đáp ứng yêu cầu dự phòng, kết nối, an toàn, bền vững, hệ thống truyền dẫn dữ liệu qua vệ tinh, mạng cáp quang băng thông rộng tốc độ cao phủ sóng toàn tỉnh, mạng thông tin di động 5G, 6G và các thế hệ tiếp theo.

4. Phát triển, thu hút, trọng dụng nguồn nhân lực chất lượng đáp ứng yêu cầu phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số

- Phát triển nguồn nhân lực khoa học công nghệ, đặc biệt là nhân lực nghiên cứu phát triển trong các lĩnh vực có lợi thế. Thực hiện các chính sách thu hút, trọng dụng, đãi ngộ, đào tạo, đào tạo lại cán bộ khoa học, công nghệ trong các ngành, lĩnh vực trọng điểm, ưu tiên, có thế mạnh của địa phương.

- Xây dựng chính sách thu hút nhân lực khoa học và công nghệ chất lượng cao, nhất là các cán bộ khoa học và công nghệ có trình độ chuyên môn cao, sinh viên xuất sắc, cán bộ khoa học trẻ về làm việc, tham gia các hoạt động nghiên cứu khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo.

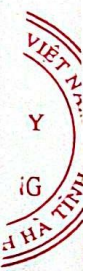
- Khuyến khích giáo viên, học sinh tham gia thực hiện các nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo.

- Tăng cường đào tạo kiến thức về khoa học và công nghệ, nâng cao năng lực tin học, ngoại ngữ, chuẩn bị trước một bước nguồn nhân lực khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trong tương lai.

5. Đẩy mạnh, ứng dụng khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trong hoạt động của các cơ quan trong hệ thống chính trị; nâng cao hiệu quả quản trị, hiệu lực quản lý nhà nước trên các lĩnh vực, bảo đảm quốc phòng và an ninh

- Đẩy mạnh phong trào thi đua, lao động sáng tạo, ứng dụng khoa học công nghệ, phát huy sáng kiến, cải tiến kỹ thuật trong các cơ quan, tổ chức, đơn vị. Kịp thời khen thưởng, tôn vinh các sáng chế, giải pháp hữu ích, danh hiệu tri thức tiêu biểu. Thúc đẩy mạnh mẽ các hoạt động nghiên cứu, ứng dụng khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trong tất cả các ngành, lĩnh vực và các cơ quan trong hệ thống chính trị.

- Xây dựng kế hoạch và lộ trình đưa toàn bộ hoạt động của các cơ quan trong hệ thống chính trị lên môi trường số, bảo đảm liên thông, đồng bộ, bí mật nhà nước; tăng cường quản lý công. Đổi mới toàn diện việc giải quyết thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công không phụ thuộc địa giới hành chính; nâng cao chất lượng dịch vụ công trực tuyến, dịch vụ số cho người dân và doanh nghiệp, hướng tới cung cấp dịch



vụ công trực tuyến toàn trình, cá nhân hoá và dựa trên dữ liệu; tăng cường giám sát, đánh giá và trách nhiệm giải trình của cơ quan nhà nước, người có thẩm quyền trong phục vụ nhân dân. Có chính sách đặc thù để thu hút, tuyển dụng, giữ chân nhân lực về khoa học, công nghệ và chuyển đổi số làm việc trong các cơ quan của hệ thống chính trị.

- Phát triển văn hoá số bảo đảm giữ gìn bản sắc dân tộc, xây dựng bộ quy tắc ứng xử trên không gian mạng, giảm thiểu tác động tiêu cực của công nghệ số đối với xã hội. Xây dựng nền tảng số nhằm giám sát, thu thập dữ liệu lĩnh vực tài nguyên, môi trường của xã.

- Bảo đảm an toàn, an ninh mạng trên nền tảng số và không gian mạng; an ninh, an toàn dữ liệu hợp pháp của tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp và chủ quyền an ninh dữ liệu. Từng bước ứng dụng công nghệ số trong chỉ huy, điều hành tác chiến của lực lượng vũ trang cũng như làm chủ công nghệ cao trong hoạt động quốc phòng, an ninh. Ngăn chặn hiệu quả tội phạm lĩnh vực chuyển đổi số, chống lừa đảo trực tuyến. Xây dựng, phát huy sức mạnh thế trận chiến tranh nhân dân, thế trận lòng dân trên không gian mạng để bảo vệ Tổ quốc.

- Thúc đẩy mạnh mẽ các hoạt động nghiên cứu, ứng dụng khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số, thực hiện Đề án 06 phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030.

6. Thúc đẩy mạnh mẽ hoạt động khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trong doanh nghiệp

- Thực hiện các chính sách ưu đãi, khuyến khích doanh nghiệp, nhất là doanh nghiệp vừa và nhỏ đầu tư cho chuyển đổi số, nghiên cứu, ứng dụng khoa học, đổi mới công nghệ để nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh, quản trị doanh nghiệp; đẩy mạnh chuyển giao tri thức, đào tạo nhân lực khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo thông qua doanh nghiệp có vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài (FDI).

- Đẩy mạnh các hoạt động trung gian của thị trường khoa học và công nghệ. Khuyến khích phát triển mạnh mẽ doanh nghiệp khoa học công nghệ, doanh nghiệp số, doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo, vườn ươm sáng tạo; hình thành các tổ chức dịch vụ khoa học và công nghệ làm nhiệm vụ giới thiệu, cung cấp dịch vụ, công nghệ đáp ứng yêu cầu của doanh nghiệp và thị trường.

- Khuyến khích tinh thần khởi nghiệp về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số, cùng với chính sách hỗ trợ khởi nghiệp và thu hút các doanh nghiệp khởi nghiệp về xã.

- Hỗ trợ hình thành và phát triển một số doanh nghiệp công nghệ số chiến lược quy mô lớn để phát triển hạ tầng số; cơ chế đặt hàng, giao nhiệm vụ cho các doanh nghiệp công nghệ số thực hiện các nhiệm vụ trọng điểm về chuyển đổi số. Phát triển khu công nghiệp công nghệ số. Thúc đẩy doanh nghiệp tái đầu tư hạ tầng, đầu tư nghiên cứu và phát triển (R&D).

- Thúc đẩy mạnh tiêu dùng sản phẩm, dịch vụ trên môi trường số, bảo đảm kinh tế số các ngành, lĩnh vực chiếm tối thiểu 30% kinh tế số đến năm 2030; đẩy mạnh sản xuất thông minh trong các ngành, lĩnh vực: Nông nghiệp, thương mại, tài chính, giáo dục, y tế, giao thông, logistics.

- Phát triển về số lượng, nâng cao năng lực và chất lượng hoạt động các tổ chức KHCCN và doanh nghiệp KHCCN trên địa bàn.

7. Tăng cường hợp tác trong phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số

- Tăng cường phối hợp với các địa phương, các trường đại học, cơ sở nghiên cứu trong và ngoài nước để thực hiện các chương trình khoa học công nghệ, phát triển nguồn nhân lực, xây dựng đội ngũ chuyên gia. Tranh thủ sự hỗ trợ của tỉnh, các tổ chức trong và ngoài nước để đầu tư phát triển tiềm lực khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số.

- Tham gia các hoạt động hợp tác, tích cực trao đổi thông tin, kinh nghiệm và thu hút nguồn lực trong và ngoài nước về nghiên cứu khoa học, mua bán, chuyển giao công nghệ, sở hữu trí tuệ...

IV- TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các cấp ủy đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội nghiên cứu, cụ thể hóa các nội dung Nghị quyết số 57-NQ/TW và Chương trình hành động này bằng việc xây dựng Chương trình, kế hoạch thực hiện phù hợp với thực tế của cơ quan, đơn vị theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

2. Ban Xây dựng Đảng chủ trì phối hợp với các ngành liên quan tổ chức hướng dẫn, tuyên truyền, phổ biến, quán triệt Nghị quyết số 57- NQ/TW, Chương trình hành động của Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

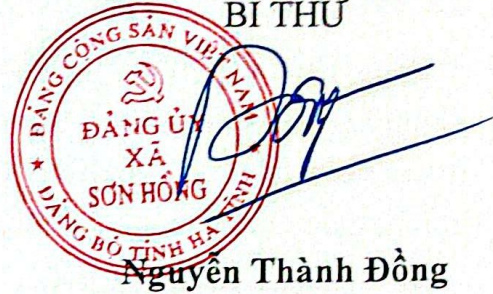
3. UBND xã xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện Chương trình hành động này và chỉ đạo các phòng chuyên môn, bộ phận xây dựng kế hoạch với các nhiệm vụ, giải pháp cụ thể và tổ chức thực hiện hiệu quả Chương trình hành động của Ban Thường vụ Đảng ủy và Nghị quyết số 57-NQ/TW; đảm bảo nguồn lực để thực hiện các nhiệm vụ đạt mục tiêu đã đề ra.

4. Giao Văn phòng Đảng ủy theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc triển khai thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW và Chương trình hành động này, định kỳ tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện với Ban Thường vụ Đảng ủy./.

Nơi nhận:

- BTV Tỉnh ủy Hà Tĩnh, (để b/c)
- TT ĐU, HĐND-UBND xã,
- Các Ủy viên BCH Đảng bộ,
- Các chi bộ trực thuộc Đảng ủy,
- Các cơ quan, ban, ngành, MTTQ
và các đoàn thể chính trị - xã hội,
- Lưu VP Đảng ủy.

TM BAN THƯỜNG VỤ
BÍ THƯ



Nguyễn Thành Đông